

Số: 598/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 12 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 480/2018/LHST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông A, sinh năm 1984

Địa chỉ: 16/75/3 C, Phường D, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà B, sinh năm 1988

Địa chỉ: 16/75/3 C, Phường D, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông A và bà B thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao trẻ K, sinh ngày 22/9/2009 cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng, giao trẻ L, sinh ngày 10/12/2010 cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ông A và bà B được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Ông A và bà B phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được

trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0020567 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông A và bà B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- UBND Phường 14, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Tuần).

THẨM PHÁN

Vương Xuân Đức